

Số: 43/2025/QĐST-HNGĐ

D, ngày 04 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2025/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp V, xã AT, huyện D, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Giã Đặng P, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp L, xã AT, huyện D, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Giã Đặng P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Giã Đặng P thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Giã Đăng P thống nhất giao cháu Giã Nguyễn Vinh, sinh ngày 14/5/2014 cho chị Nguyễn Thị Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị Hồng T đang trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Giã Nguyễn Vinh, sinh ngày 14/5/2014 nên được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Giã Đăng P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hồng T không yêu cầu anh Giã Đăng P cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

2.4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Giã Đăng P thống nhất không có và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.5. Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình hòa giải thành bằng 150.000 đồng, mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Giã Đăng P thống nhất chị T nộp và tự nguyện nộp thay anh P, do vậy chị T phải nộp 150.000 đồng. Chị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010990 ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, đối trừ chị T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã AT, huyện D;
- (Giấy CNKH số 40 ngày 08/3/2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Ngọc Nhiều